

Số: **22**/2023/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **23** tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã
trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2016 của
Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động thông tin cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 11 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về quản lý đài truyền thanh
cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số
37/TTr-STTTT ngày 07 tháng 5 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, hoạt động của
Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2023.



Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Gia Nghĩa; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đơn vị lực lượng vũ trang cấp tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Nông, Đài PT&TH Đắk Nông;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ - Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, KGVX (H).

2

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Văn Mười



QUY CHẾ

Quản lý, hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

(Kèm theo Quyết định số: 22 /2023/QĐ-UBND
ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc quản lý, hoạt động của Đài truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia quản lý và thực hiện các hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã.

Điều 2. Quy định chung

1. Đài Truyền thanh cấp xã do Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý. Đài Truyền thanh cấp xã chịu sự quản lý nhà nước của Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện.

Đài Truyền thanh cấp xã là phương tiện thông tin, tuyên truyền của chính quyền cấp xã; phải bảo đảm cung cấp thông tin thiết yếu kịp thời, chính xác đến với người dân.

Đài Truyền thanh cấp xã ngoài việc thực hiện theo các quy định tại Quy chế này còn phải tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông là Đài Truyền thanh được quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về quản lý Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông (sau đây gọi tắt là Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT).

3. Hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông của tỉnh là hệ thống thông tin được quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT.

4. Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh là hệ thống thông tin được quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT.

Chương II

CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐÀI TRUYỀN THANH CẤP XÃ

Điều 3. Nguồn thông tin phát thanh

1. Chương trình phát thanh của Đài Tiếng nói Việt Nam, Hệ thống thông tin nguồn Trung ương, Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện.

2. Các nội dung do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan có thẩm quyền chỉ đạo, hướng dẫn, biên tập và cung cấp thông tin.

3. Chương trình, nội dung do Đài Truyền thanh cấp xã sản xuất.

4. Biên tập, sử dụng các nguồn thông tin chính thống có trích dẫn khác.

Điều 4. Nguyên tắc phát thanh

1. Hoạt động phát thanh của Đài Truyền thanh cấp xã thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quy chế hoạt động thông tin cơ sở ban hành kèm theo Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg*).

2. Không sản xuất, phát chương trình quảng cáo trên Đài Truyền thanh cấp xã trừ trường hợp tiếp sóng trực tiếp từ Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện.

3. Nội dung chương trình phát thanh do Đài Truyền thanh cấp xã sản xuất và phát thanh phải được ghi vào Sổ nhật ký hằng ngày phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý có thẩm quyền. Nội dung tin thông báo phải được biên tập lại ngắn gọn, dễ hiểu, trường hợp có từ ngữ nước ngoài phải được dịch và giải thích bằng tiếng Việt.

4. Đảm bảo thực hiện các quy định của pháp luật về truyền dẫn, phát sóng phát thanh, tần số vô tuyến điện và an toàn thông tin.

5. Nội dung phát thanh, chương trình phát thanh được biên tập lại để đăng tải lên Trang thông tin điện tử cấp xã; việc xuất bản bản tin thông tin cơ sở điện tử (Trang thông tin điện tử) để cung cấp các thông tin thiết yếu thực hiện theo quy định tại Điều 10 Quy chế hoạt động thông tin cơ sở ban hành kèm theo Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg.

6. Không thực hiện những hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại Điều 9 Luật Báo chí năm 2016, Điều 11 Luật Tiếp cận thông tin năm 2016.

Điều 5. Quy định về loa, cụm loa truyền thanh của Đài Truyền thanh cấp xã

1. Cụm loa truyền thanh của Đài Truyền thanh cấp xã do Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí, sắp xếp thực hiện nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền đến Nhân dân



trên địa bàn, tránh các vị trí: Gần trường học, bệnh viện, cơ quan nước ngoài, khu vực người nước ngoài sinh sống, khu nhà cao tầng.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định số lượng cụm loa truyền thanh trên địa bàn xã. Tại địa bàn giáp ranh, các xã, phường, thị trấn phải trao đổi thống nhất về vị trí cụm loa, thời gian phát thanh để không chồng lấn nội dung khi phát.

3. Số lượng loa tại mỗi cụm loa do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định căn cứ vào tình hình thực tế và bảo đảm quy định sau:

a) Đối với Đài Truyền thanh xã, phường thuộc thành phố Gia Nghĩa: mỗi cụm loa có từ 01 đến 02 loa.

b) Đối với Đài Truyền thanh xã, thị trấn thuộc các huyện: mỗi cụm loa có từ 01 đến 04 loa.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã có phương án chủ động cấp điện cho hệ thống loa truyền thanh và phương án dự phòng khi mất điện.

5. Loa truyền thanh và các thiết bị kỹ thuật của Đài Truyền thanh cấp xã phải bảo đảm tiêu chuẩn chất lượng theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.

6. Số lượng loa, cụm loa sau khi Ủy ban nhân dân cấp xã lắp đặt được Ủy ban nhân dân cấp huyện thống kê, quản lý trên địa bàn toàn huyện và báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông. Việc tăng số lượng loa, cụm loa so với hiện trạng ban đầu do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.

Chương III

ĐÀI TRUYỀN THANH CẤP XÃ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - VIỄN THÔNG VÀ HỆ THỐNG THÔNG TIN NGUỒN CẤP TỈNH

Điều 6. Danh mục thành phần cơ bản, yêu cầu kỹ thuật của Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông

Thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT.

Điều 7. Yêu cầu kết nối Đài Truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông với Đài Truyền thanh có dây, Đài Truyền thanh không dây FM

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT.

Điều 8. Nguyên tắc hoạt động của hệ thống Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông

1. Tùy theo điều kiện thực tế, Đài Truyền thanh cấp xã thực hiện việc tiếp sóng, phát lại các chương trình của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg.

2. Phát sóng các chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin, tuyên truyền thiết yếu của Quốc gia và địa phương theo yêu cầu của

cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trên hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của Đài Truyền thanh cấp xã theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg.

3. Phát sóng các bản tin cảnh báo trong phòng, chống thiên tai, bão lụt, dịch bệnh và các vấn đề cấp bách cần cảnh báo đến Nhân dân trên địa bàn.

Điều 9. Cơ chế vận hành Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông

1. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức cung cấp và quản lý nội dung thông tin phát sóng trên Đài Truyền thanh cấp xã bao gồm các thông tin được phát sóng trên các cụm loa tại thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố trên địa bàn cấp xã.

2. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện tổ chức cung cấp và quản lý nội dung thông tin phát sóng trên phạm vi toàn huyện bao gồm các thông tin được phát sóng trên hệ thống Đài Truyền thanh cấp xã.

3. Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh tổ chức cung cấp và quản lý nội dung thông tin phát sóng trên phạm vi toàn tỉnh bao gồm các thông tin được phát sóng trên hệ thống truyền thanh cấp huyện, cấp xã.

4. Trong cùng một thời điểm, việc ưu tiên phát sóng thực hiện theo thứ tự như sau:

- a) Bản tin khẩn cấp;
- b) Bản tin cấp tỉnh;
- c) Bản tin cấp huyện;
- d) Bản tin cấp xã.

Điều 10. Thời lượng và khung giờ phát sóng

1. Tùy theo điều kiện thực tế, hoạt động phát sóng chương trình phát thanh của Đài Truyền thanh cấp xã cần ưu tiên thời lượng vào khung giờ (sáng - trưa - chiều) có đông người theo dõi, tiếp nhận thông tin.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quy định cụ thể nội dung chương trình, thời điểm, địa điểm, thời lượng, âm lượng phát thanh, truyền thanh trong ngày phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương theo quy định tại Điều 8 Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg.

Điều 11. An toàn thông tin trong kết nối chia sẻ dữ liệu và giám sát, kiểm tra, đánh giá, bảo đảm an toàn thông tin

Thực hiện theo quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12 Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT.

Điều 12. Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh

1. Chức năng, hoạt động

a) Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh có chức năng thu thập, tổng hợp, phân tích, quản lý dữ liệu, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở phục vụ

công tác quản lý nhà nước tại địa phương; cung cấp thông tin nguồn cho Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông của tỉnh được quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT.

b) Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh được triển khai theo hướng nền tảng số dùng chung, đáp ứng yêu cầu về nghiệp vụ quản lý nhà nước về truyền thanh từ cấp tỉnh đến cấp xã trên môi trường số.

2. Cài đặt và lưu trữ hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh:

a) Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh được cài đặt, lưu trữ thống nhất tại Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC Đắk Nông).

b) Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh được vận hành theo cơ chế nền tảng số, các cấp, các địa phương sử dụng thống nhất theo cơ chế xác thực tài khoản mã định danh đơn vị.

Chương IV

BỘ MÁY VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 13. Ban Biên tập Đài Truyền thanh cấp xã

1. Thành lập và ban hành Quy chế hoạt động Ban Biên tập Đài Truyền thanh cấp xã:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thành lập Ban Biên tập Đài Truyền thanh cấp xã, bao gồm: Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, cán bộ Đài Truyền thanh và cộng tác viên.

b) Ban Biên tập Đài Truyền thanh cấp xã xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể và nguyên tắc hoạt động của Ban Biên tập.

2. Trưởng Ban Biên tập Đài Truyền thanh cấp xã:

a) Do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã kiêm nhiệm.

b) Chỉ đạo, điều hành, quản lý, phụ trách chung hoạt động sản xuất, phát sóng và thời gian tiếp sóng của Đài Truyền thanh cấp xã; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp xã về toàn bộ hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã.

c) Phê duyệt nội dung thông tin đối với các chương trình của địa phương trước khi phát trên sóng Đài Truyền thanh cấp xã, ký xác nhận bản thảo nội dung thông tin đã kiểm duyệt và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đó.

d) Phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực của thành viên Ban Biên tập Đài Truyền thanh cấp xã.

đ) Ít nhất 03 tháng 01 lần, Trưởng Ban Biên tập Đài Truyền thanh cấp xã chủ trì tổ chức họp để đánh giá hoạt động của Đài và triển khai các nội dung

tuyên truyền trong thời gian tiếp theo.

e) Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với thành viên Ban Biên tập Đài Truyền thanh cấp xã theo quy định của pháp luật.

g) Được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật (nếu có).

3. Phó Trưởng Ban Biên tập Đài Truyền thanh cấp xã:

a) Do công chức văn hóa - xã hội cấp xã kiêm nhiệm, có nhiệm vụ tham mưu, đề xuất và triển khai thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của Đài Truyền thanh cấp xã và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp xã, Trưởng Ban Biên tập về các nhiệm vụ được giao.

b) Chủ trì biên tập, dàn dựng chương trình, thực hiện phát sóng tin, bài, thông báo đã qua kiểm duyệt.

c) Chủ trì tham mưu thực hiện kinh phí chi hoạt động thường xuyên của Đài Truyền thanh cấp xã.

d) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã củng cố, nâng cấp, phát triển hệ thống truyền thanh cấp xã; xây dựng và phát triển lực lượng cộng tác viên nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã.

đ) Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nội dung và ký duyệt đối với các chương trình của địa phương trước khi phát trên sóng Đài Truyền thanh cấp xã khi được Trưởng Ban Biên tập ủy quyền.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Biên tập phân công. Được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật (nếu có).

4. Cán bộ Đài Truyền thanh

a) Đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ về vận hành, hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã; tổ chức biên tập nội dung các chương trình truyền thanh, phát sóng hằng ngày, đảm bảo hoạt động theo quy định.

b) Viết tin, biên tập nội dung các chương trình truyền thanh, trình Trưởng Ban Biên tập phê duyệt trước khi phát. Thực hiện việc tiếp sóng các chương trình của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện theo quy định. Ghi Sổ nhật ký hằng ngày, báo cáo tình hình hoạt động của Đài Truyền thanh với cơ quan có thẩm quyền.

c) Quản lý tài sản, kiểm tra và đề xuất sửa chữa hệ thống loa, cụm loa, đường dây loa, bảo đảm kỹ thuật vận hành máy móc, thiết bị thuộc hệ thống Đài Truyền thanh cấp xã. Lập biên bản báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã và Trưởng Ban Biên tập trường hợp máy móc, thiết bị của Đài Truyền thanh cấp xã gặp sự cố kỹ thuật.

d) Theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động các cụm loa truyền thanh thôn, bon, buôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn cấp xã.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Biên tập phân công.

5. Cộng tác viên

Tùy vào tình hình hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã, Ban Biên tập quyết định việc mời thêm các cộng tác viên đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tham gia Ban Biên tập, thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Biên tập phân công.

Điều 14. Kinh phí hoạt động

1. Nguồn kinh phí chi cho hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã do cấp có thẩm quyền quyết định; huy động từ các tổ chức, cá nhân và các nguồn hợp pháp khác.

Hàng năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện phương thức đặt hàng sản xuất các chương trình phát thanh phục vụ mục đích tuyên truyền, thông tin thời sự các hoạt động trên địa bàn.

2. Kinh phí xây dựng, nâng cấp, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng và mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Đài Truyền thanh cấp xã do ngân sách cấp xã bảo đảm, khuyến khích huy động xã hội hóa. Trường hợp kinh phí đầu tư lớn, vượt quá khả năng cân đối của ngân sách cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, hỗ trợ theo quy định. Trường hợp sử dụng kinh phí từ các chương trình, chính sách khác thì thực hiện theo quy định về quản lý, tổ chức thực hiện của chương trình, chính sách đó.

3. Các chương trình tự sản xuất được đăng phát trên Đài Truyền thanh cấp xã được hưởng nhuận bút và thù lao theo quy định (nếu có).

4. Việc lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành khác liên quan.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chịu trách nhiệm vận hành, quản lý nội dung được đăng phát trên Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan phổ biến pháp luật, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ vận hành cơ sở.

3. Định kỳ thực hiện việc sao lưu dữ liệu, thông tin đăng tải trên Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh theo quy định lưu trữ thông tin của pháp luật.

4. Chủ trì tiếp nhận thông tin sự cố về kỹ thuật, an ninh thông tin từ các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ quản lý và vận hành Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; áp dụng các biện pháp cần thiết nhằm kịp thời ngăn chặn những thiệt hại và đề xuất phương án xử lý, khắc phục sự cố xảy ra; phối hợp với các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện,

thành phố Gia Nghĩa có thiết lập Hệ thống thông tin nguồn tổ chức rà soát, đề xuất phương án bảo trì, nâng cấp, sửa chữa cho phù hợp với nhu cầu thực tế.

5. Phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan liên quan tổ chức đánh giá, khen thưởng và đề xuất cấp thẩm quyền khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động thông tin cơ sở.

6. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động thông tin cơ sở theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 16. Sở Tài chính

1. Tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí đảm bảo duy trì hoạt động Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

2. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí duy trì hoạt động Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

Điều 17. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Hằng năm, bố trí kinh phí sự nghiệp đảm bảo hoạt động Đài Truyền thanh cấp xã.

2. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp chặt chẽ với các phòng, đơn vị chuyên môn cấp huyện quản lý toàn diện hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã về: nhân sự, hoạt động, nội dung thông tin trên Đài Truyền thanh cấp xã, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ Đài Truyền thanh.

3. Tổ chức thực hiện đề án, kế hoạch, chính sách về hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách đối với Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn.

5. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để tiếp nhận, khai thác thông tin phục vụ cho việc cập nhật, đăng phát trên Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh. Khi xảy ra sự cố về kỹ thuật, an ninh thông tin, phải kịp thời thông báo cho Sở Thông tin và Truyền thông để phối hợp xử lý.

6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê định kỳ, đột xuất về hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông tại địa phương trên Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh; xây dựng dữ liệu tổng hợp về hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông phục vụ công tác quản lý nhà nước tại địa phương.

7. Khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong tổ chức hoạt động truyền thanh cấp xã theo thẩm quyền.

8. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong



hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã theo thẩm quyền.

Điều 18. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức thực hiện đề án, kế hoạch, chính sách về hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật về hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về hoạt động của Đài truyền thanh cấp xã.

3. Tổ chức cung cấp và quản lý nội dung thông tin của Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông. Đảm bảo nhân lực, nguồn lực, điều kiện về cơ sở vật chất và trang thiết bị để duy trì hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trên địa bàn.

4. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá thực trạng trang thiết bị kỹ thuật, cơ sở vật chất, nhân sự của Đài Truyền thanh cấp xã, kịp thời xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý những bất cập, kiến nghị của Nhân dân về hệ thống truyền thanh trên địa bàn.

5. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê định kỳ, đột xuất về hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông tại địa phương trên Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

Điều 19. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) theo định kỳ hằng tháng (trước ngày 20 hằng tháng), báo cáo định kỳ 06 tháng đầu năm (trước ngày 15/6), báo cáo định kỳ hằng năm (trước ngày 15/12) theo Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III đính kèm.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện và Sở Thông tin và Truyền thông theo định kỳ hằng tháng (trước ngày 25 hằng tháng), báo cáo định kỳ 06 tháng đầu năm (trước ngày 20/6) và báo cáo định kỳ hằng năm (trước ngày 20/12) theo Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III đính kèm.

3. Trước ngày 25/12 hằng năm, Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông theo Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III đính kèm.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc cần điều chỉnh, các cơ quan, đơn vị báo cáo bằng văn bản về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

